TOÀ ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2024/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Lộc, ngày 16 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 47/2024/TLST- HNGĐ, ngày 25 tháng 6 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Triệu Thị H - Sinh năm: 1997;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn H, xã P, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Lê Hữu T - Sinh năm: 1995;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn H, xã P, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 51; 55; 57; 58; 68; 69; 70; 71; 72; 81; 82; 83; 84 và Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, khoản 3 Điều 12, khoản 3 Điều 13, điểm a khoản 5 Điều 27, khoản 6 Điều 19 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08/7/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn chị Triệu Thị H và bị đơn anh Lê Hữu T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Triệu Thị H và anh Lê Hữu T đều có ý kiến chung và cùng thống nhất: Vợ chồng thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn để giải thoát cho nhau.

Về con cái: Chị Triệu Thị H và anh Lê Hữu T thống nhất vợ chồng có 02 con chung tên là: Lê Thị H (Giới tính: Nữ), sinh ngày 07/02/2018 và Lê Hữu Gia B (Giới tính: Nam), sinh ngày 30/9/2019. Hiện nay các cháu phát triển bình thường về thể lực và trí lực, không ốm đau bệnh tật gì.

Chị Triệu Thị H và anh Lê Hữu T đều có ý kiến chung thống nhất là: Giao cháu Lê Thị H (Giới tính: Nữ) cho chị Triệu Thị H (mẹ đẻ cháu) trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Hương đủ 18 tuổi. Giao cháu Lê Hữu Gia B cho anh Lê Hữu T (bố đẻ cháu) trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi cháu Bảo đủ 18 tuổi. Việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung, chị Triệu Thị H và anh Lê Hữu T chưa ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Triệu Thị H và anh Lê Hữu T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được phép ngăn cản chị Hằng, anh Tấn thực hiện quyền này.

Chị Triệu Thị H và anh Lê Hữu T đều có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản, công nợ và các nghĩa vụ khác: Chị Triệu Thị H và anh Lê Hữu T thống nhất: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

Về án phí: Chị Triệu Thị H và anh Lê Hữu T đều thống nhất, thỏa thuận: Chị Triệu Thị H chịu toàn bộ tiền án phí DS - HNGĐ sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng hiện tại chị Hằng đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, theo biên lai thu tiền số 0006119, ngày 24 tháng 6 năm 2024. Vì vậy, chị Triệu Thị H được nhận lại 150.000 đồng tiền đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Lê Hữu T không phải nộp tiền án phí DS - HNGĐ sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã P, huyện V, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Sơn